

Bản án số: 54 /2023/HSST
Ngày: 25 – 5 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Cúc

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Duy Biên

2. Bà: Nguyễn Thị Sen

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXX-ST, ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Thế D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/6/1995, tại phường Hải L, thị xã Nghi S, Thanh H; Nơi cư trú: TDP Tây S, phường Hải L, TX. Nghi S, Thanh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Nguyễn Thế T - Sinh năm 1970 và con bà: Nguyễn Thị N - Sinh năm 1973; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/11/2020, bị TAND Quận Gò Vấp, TP. HCM áp dụng biện pháp xử lý hành Chnh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 24/10/2012, bị Công an xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia nay là Phường Hải Lĩnh, TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa xử phạt 500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 15/7/2013, bị Công an xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành Chnh về lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội.

- Ngày 14/3/2014, bị TAND huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa nay là TAND TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 14/7/2016, bị TAND Quận Bình Tân, TP. HCM xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 31/01/2018, bị TAND Quận 9, TP.HCM xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 08/02/2023 bị tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Hoàng Văn B – sinh năm 1980 – vắng mặt

+ Hoàng Văn Ch – sinh năm 1989 – vắng mặt

Đều có địa chỉ tại : TDP 4, phường Hải An, TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 02/02/2023, Nguyễn Thế D đi bộ từ nhà mình ra tỉnh lộ 512 tìm kiếm sơ hở của nhà dân để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 02h50 phút cùng ngày, D đi đến khu vực nhà anh Hoàng Văn B nằm cạnh đường tỉnh lộ 512, thấy nhà tắt điện nên D đi bộ dọc theo hông nhà ra phía sau vườn và trộm cắp 02 con gà mái màu nâu vàng cho vào bì xác rắn mà D đã nhặt gần đó. Tiếp đến D đi từ chuồng gà nhà B đi sang khu vực bếp của nhà anh Hoàng Văn Ch thì nhìn thấy một chiếc cửa xích, loại cửa cầm tay, màu cam nhãn hiệu Husqvaran 365 của gia đình anh Ch nên D lấy chiếc cửa rồi đi bộ ra phía đường 512 thì bị người dân cùng tổ tuần tra Công an phường Hải An phát hiện và bắt giữ. Lập biên bản thu giữ các đồ vật theo quy định.

Kết quả định giá tài sản xác định 02 con gà giống mái, màu nâu vàng có trọng lượng 05kg và có tổng giá trị 500.000đ. Chiếc cửa xích, loại cửa cầm tay, màu cam nhãn hiệu Husqvaran 365 mua mới và sử dụng từ năm 2019 đến nay có giá trị 04 triệu đồng.

Quá trình điều tra bị cáo nhận tội, thành khẩn khai báo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 28/4/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố Nguyễn Thế D về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố các bị cáo.

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX;

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS.
- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế D từ 09 đến 12 tháng tù.
- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng lang thang, không nghề nghiệp nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- **Án phí** : Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều

tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Căn cứ vào lời khai của các bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận định giá tài sản và lời khai của bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận: Bản thân bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, lang thang vì muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 02 giờ 50 phút ngày 02/02/2023, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 02 con gà mái màu nâu vàng trị giá 500.000đ của gia đình anh Hoàng Văn B và trộm cắp 01 chiếc cửa xích loại cửa cầm tay, màu cam nhãn hiệu Husqvaran 365 mua mới và sử dụng từ năm 2019 đến nay có giá trị 04 triệu đồng của gia đình anh Hoàng Văn Ch. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an nên cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Mặt khác còn gây mất trật tự trị an nông thôn, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất giản đơn, xuất phát từ mục đích muốn có tiền tiêu xài nhưng không chịu lao động nên đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

[4]. Xét về vai trò, nhân thân và trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, thật thà thành khẩn khai báo vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội, tại phiên tòa bị cáo khai do bản chất lười lao động nên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng lang thang, không nghề nghiệp, tài sản trộm cắp đã trả lại cho các bị hại vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Xét về phần dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản đã bị trộm cắp không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- **Tuyên bố:** Nguyễn Thế D phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- **Xử phạt:** Nguyễn Thế D 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/02/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Án phí :** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt các Bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKS ND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND TX. Nghi Sơn;
- CQĐT Công an TX. Nghi Sơn;
- THADS TX. Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Thị Cúc